

Số: /QĐ-CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Chứng chỉ Thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-BGTVT ngày 23/9/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN) thuộc Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT);

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013, Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016, Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19/9/2018, Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 22/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 70/2022/NĐ-CP ngày 27/9/2022 của Chính phủ);

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01/9/2017 của Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo thẩm tra viên và quản lý chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

Xét đề nghị của Trung tâm Đào tạo và Thông tin tại Tờ trình số 81/TTr-CTI ngày 16/8/2023 về việc cấp Chứng chỉ Thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý, Bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và cấp Chứng chỉ Thăm tra viên an toàn giao thông đường bộ cho 42 học viên (số chứng chỉ từ 23-000001581 đến 22-000001622); lớp học tổ chức tại tỉnh Sơn La từ ngày 11/02 đến ngày 05/3/2022.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Quản lý, Bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Cục trưởng (để b/c);
- Vụ KCHTGT – Bộ GTVT;
- Lưu: VT, QL, BTKCHTGT (N.T.P).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phan Thị Thu Hiền

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ THẨM TRA VIÊN ATGT ĐƯỜNG BỘ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐBVN ngày tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục ĐBVN)

TT	Số CC	Họ và tên	Đơn vị công tác	Ngày sinh	Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Điểm thi	Ghi chú
1	23-000001581	Nguyễn Thành Văn	Sở GTVT Sơn La	19/02/1979	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2002, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu hầm	64	
2	23-000001582	Nguyễn Văn Chính	Sở GTVT Sơn La	19/01/1980	Hà Tây (Nay là Hà Nội)	ĐH GTVT, năm 2004, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Công trình giao thông công chính	64	
3	23-000001583	Vũ Quốc Khánh	Sở GTVT Sơn La	03/02/1972	Nam Định	ĐH GTVT, năm 2000, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu Đường bộ	65	
4	23-000001584	Đặng Thị Liễu	Sở GTVT Sơn La	18/05/1982	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2008; ngành Xây dựng Cầu đường, KS. Xây dựng Cầu đường bộ	65	
5	23-000001585	Lò Cẩm Hồng	Sở GTVT Sơn La	07/10/1986	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2010, ngành Xây dựng Cầu - Đường, Kỹ sư Vật liệu và công nghệ XDGT; ĐH Xây dựng, năm 2018, ThS. Quản lý xây dựng	64	
6	23-000001586	Bùi Đức Phương	Sở GTVT Sơn La	06/12/1995	Hưng Yên	ĐH Xây dựng, năm 2018; KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	65	
7	23-000001587	Hoàng Minh Tuệ	Sở GTVT Sơn La	01/01/1995	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2018, Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông, năm 2020; ThS. Quản lý xây dựng	64	
8	23-000001588	Hoàng Mạnh Thắng	Sở GTVT Sơn La	22/08/1981	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Xây dựng Cầu đường, KS. Xây dựng Cầu đường bộ	65	
9	23-000001589	Vũ Quý Dương	Sở GTVT Sơn La	20/04/1988	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2013, KS. Xây dựng Cầu - Đường	65	

10	23-000001590	Hoàng Văn Thụy	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	19/05/1979	Hải Dương	ĐH GTVT, năm 2010, ngành Xây dựng Cầu-Đường, KS. Xây dựng Cầu Đường bộ	64	
11	23-000001591	Nguyễn Đức Hoàng	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	12/09/1991	Sơn La	ĐH Phương Đông, năm 2015, KS. Kỹ thuật XD CTGT; ĐH XD, năm 2018, ThS. Quản lý xây dựng	66	
12	23-000001592	Nguyễn Xuân Cường	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	18/04/1972	Hà Tây (Nay là Hà Nội)	ĐH GTVT, năm 2011, ngành Xây dựng Cầu - Đường, KS. Xây dựng Cầu - Đường	64	
13	23-000001593	Lê Phương Anh	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	30/12/1987	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2011, ngành Xây dựng Cầu - Đường, KS. Xây dựng Cầu - Đường	64	
14	23-000001594	Phạm Thanh Bình	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	04/05/1983	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2005, ngành Quản trị Kinh doanh, KS. Quản trị kinh doanh GTVT	64	
15	23-000001595	Dương Tùng Lâm	Ban Quản lý bảo trì đường bộ - Sở GTVT Sơn La	19/11/1989	Sơn La	ĐH công nghệ GTVT, năm 2014, KS. Công nghệ kỹ thuật giao thông	64	
16	23-000001596	Nguyễn Sơn Hồng	Sở GTVT Sơn La	18/09/1977	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2002, ngành xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu hầm	65	
17	23-000001597	Đoàn Hoài Nam	Sở GTVT Sơn La	10/08/1982	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2005, ngành Kỹ thuật khai thác kinh tế vận tải, KS. Quy hoạch và Quản lý GT đô thị	64	
18	23-000001598	Vũ Tiến Thành	Sở GTVT Sơn La	11/08/1986	Sơn La	ĐH công nghệ GTVT, năm 2012, Cao Đẳng ngành Công nghệ Kỹ thuật giao thông; ĐH GTVT, năm 2019, KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	
19	23-000001599	Hoàng Việt Anh	Sở GTVT Sơn La	24/04/1993	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2017, KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	

20	23-000001600	Đỗ Văn Dương	Sở GTVT Sơn La	10/12/1970	Phú Thọ	ĐH GTVT, năm 2007, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu Đường bộ	64	
21	23-000001601	Đinh Ngọc Giang	Sở GTVT Sơn La	28/09/1983	Cao Bằng	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Xây dựng Cầu đường, KS. Xây dựng Cầu đường bộ	64	
22	23-000001602	Luyện Ngọc Nghĩa	Sở GTVT Sơn La	03/02/1970	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2011, ngành Xây dựng Cầu - Đường, KS. Xây dựng Cầu - Đường	64	
23	23-000001603	Nguyễn Xuân Hải	Sở GTVT Sơn La	01/05/1988	Hà Nội	ĐH GTVT, năm 2012, Kỹ sư Xây dựng Cầu -Đường; năm 2016, ThS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	
24	23-000001604	Tổng Thị Huệ	Ban Quản lý bảo trì đường bộ-Sở GTVT Sơn La	31/07/1976	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2001, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Đường bộ	64	
25	23-000001605	Nguyễn Văn Lợi	Ban Quản lý bảo trì đường bộ-Sở GTVT Sơn La	06/04/1984	Hà Tây (Nay là Hà Nội)	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Xây dựng Cầu đường, KS. Xây dựng Đường ô tô và sân bay	64	
26	23-000001606	Phạm Tiến Trọng	Ban Quản lý bảo trì đường bộ-Sở GTVT Sơn La	04/06/1982	Hà Tĩnh	ĐH GTVT, năm 2017, KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	
27	23-000001607	Nguyễn Duy Tuấn	Ban Quản lý bảo trì đường bộ-Sở GTVT Sơn La	11/08/1979	Sơn La	Cao đẳng GTVT, năm 2000, Cử nhân Cao Đẳng ngành Xây dựng Cầu Đường; ĐH GTVT, năm 2017, KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	
28	23-000001608	Dương Minh Thảo	Ban Quản lý bảo trì đường bộ-Sở GTVT Sơn La	03/03/1985	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Xây dựng Cầu đường, KS. Xây dựng Cầu đường bộ	64	
29	23-000001609	Nguyễn Văn Phúc	Sở Xây dựng Sơn La	26/03/1973	Hà Tĩnh	ĐH GTVT, năm 1998, ngành Kỹ thuật khai thác - Kinh tế vận tải, KS. Vận tải - Kinh tế đường sắt	64	

30	23-000001610	Đào Trung Hiếu	Sở Xây dựng Sơn La	11/07/1982	Sơn La	ĐH Xây dựng, năm 2007, ngành XD Dân dụng và Công nghiệp, KS. Xây dựng	64	
31	23-000001611	Nguyễn Thanh Hải	Sở Xây dựng Sơn La	02/11/1987	Sơn La	ĐH Kiến trúc Hà Nội, năm 2012, KS. Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	64	
32	23-000001612	Nguyễn Quốc Hải	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	01/12/1984	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Kinh tế XD, KS. Kinh tế xây dựng	64	
33	23-000001613	Mai Lâm Khương	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	20/12/1974	Thái Bình	ĐH GTVT, năm 2001, ngành Xây dựng Cầu Đường, KS. Xây dựng Cầu Đường bộ	64	
34	23-000001614	Nguyễn Trung Hiếu	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	05/09/1976	Hà Tây (Nay là Hà Nội)	ĐH GTVT, năm 2008, ngành Xây dựng Cầu đường; KS. Xây dựng Cầu đường bộ	64	
35	23-000001615	Lê Xuân Toàn	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	15/09/1984	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2012, KS. Xây dựng Cầu - Đường	64	
36	23-000001616	Trần Văn Khuy	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	01/10/1976	Hải Dương	ĐH GTVT, năm 2011; ngành Xây dựng Cầu-Đường; KS. Xây dựng Cầu-Đường	64	
37	23-000001617	Nguyễn Văn Vọng	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	22/06/1975	Nam Định	ĐH GTVT, năm 2018; KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	

38	23-000001618	Nguyễn Mạnh Hùng	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	24/05/1981	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2017; KS. Kỹ thuật xây dựng CTGT	64	
39	23-000001619	Đoàn Xuân Ngọc	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Yên Châu - UBND Huyện Yên Châu - tỉnh Sơn La	09/04/1976	Sơn La	Đại học giao thông vận tải, năm 2008; ngành Xây dựng Cầu đường; Kỹ sư Xây dựng Cầu đường bộ	64	
40	23-000001620	Tráng Lao Tắng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Yên Châu - UBND Huyện Yên Châu - tỉnh Sơn La	20/03/1991	Sơn La	ĐH Thủy lợi, năm 2016, Ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng, Kỹ sư	65	
41	23-000001621	Bùi Văn Minh	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	01/08/1975	Sơn La	ĐH GTVT, năm 2003; ngành Xây dựng Cầu-Đường; KS. Xây dựng Đường bộ	64	
42	23-000001622	Mai Lâm	Công ty CP Tư vấn đầu tư giao thông Sơn La - Tp. Sơn La - tỉnh Sơn La	07/05/1973	Thái Bình	ĐH GTVT, năm 2002, ngành XD Cầu Đường, Kỹ sư XD Cầu Đường bộ; ĐH Xây dựng, năm 2017, ThS. Quản lý Xây dựng	64	

